

THÔNG BÁO

V/v đánh giá năng lực ngoại ngữ các ứng viên GS, PGS tại
Hội đồng Giáo sư cơ sở Đại học Thái Nguyên năm 2020

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (GS, PGS); thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh GS, PGS;

Căn cứ Văn bản số 120/HĐGSNN ngày 05/7/2020 của Hội đồng Giáo sư nhà nước về việc đánh giá năng lực ngoại ngữ cho ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2020;

Căn cứ vào Danh sách ứng viên đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2020 tại Hội đồng Giáo sư cơ sở Đại học Thái Nguyên năm 2020.

Đại học Thái Nguyên thông báo về việc đánh giá năng lực ngoại ngữ của các ứng viên GS, PGS năm 2020 như sau:

1. Đánh giá khả năng sử dụng thành thạo ngôn ngữ phục vụ công tác chuyên môn được xác định theo một trong các trường hợp được ghi tại Khoản 5, điều 2 Quyết định 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đánh giá khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh dựa theo Khoản 6, Điều 2 Quyết định 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và được cụ thể hóa bởi các tiêu chí sau:

a) Tiêu chí đánh giá theo nội dung sau đây: Độ trôi chảy và tính mạch lạc (Fluency & Coherence), Khả năng từ vựng (Lexical Resource), Tính chính xác và đa dạng ngữ pháp (Grammatical Range & Accuracy), Phát âm (Pronunciation). Mỗi tiêu chí được đánh giá theo thang điểm từ 0 đến 10 (có bảng tiêu chí chi tiết kèm theo).

b) Cách tính điểm: Mỗi thành viên Hội đồng thẩm định chấm điểm ứng viên theo từng tiêu chí (có mẫu kèm theo). Điểm của ứng viên là trung bình cộng điểm của các tiêu chí đánh giá ghi trong phiếu. Điểm trung bình của ứng viên (điểm cuối cùng) là trung bình cộng điểm của tất cả các thành viên trong Hội đồng thẩm định. Ứng viên được đánh giá là đạt yêu cầu nếu điểm cuối cùng của ứng viên đạt 5,0 điểm trở lên (làm tròn đến một chữ số thập phân).

Trên đây là các tiêu chí và cách tính điểm của Hội đồng thẩm định ngoại ngữ ứng viên GS, PGS năm 2020. Thông tin chi tiết xin liên hệ: Thông tin chi tiết xin liên hệ: Ban Đào tạo - Đại học Thái Nguyên (phòng 207, nhà điều hành Đại học Thái Nguyên). Email: bandaotao.dhtn@moet.edu.vn; Số điện thoại: 0208 3851588, Số điện thoại di động: Ủy viên thường trực - PGS.TS. Nguyễn Văn Dữ: 0916056618; Tổ Thư ký - TS. Nguyễn Thị Lan Anh: 0916258995../.

Nơi nhận:

- HĐGS Nhà nước (b/c);
- HĐ thẩm định NN;
- Các ứng viên GS, PGS;
- Lưu VT, TCCB, ĐT.



GS.TS. Phạm Hồng Quang

SPEAKING BAND DESCRIPTOR

Band	Fluency and Coherence	Lexical resource	Grammatical range and accuracy	Pronunciation
10	<ul style="list-style-type: none"> • speak fluently as native speakers without any repetition and self-correction • speaks coherently with fully appropriate cohesive features as native speakers • develops topics fully and appropriately 	<ul style="list-style-type: none"> • uses vocabulary with full flexibility and precision in all topics as native speakers • uses idiomatic language naturally and accurately as native speakers 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a full range of structures naturally and appropriately as native speakers • produces consistently accurate structures 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a full range of pronunciation features with precision and subtlety as native speakers • sustains flexible use of features throughout • is effortless to understand
9	<ul style="list-style-type: none"> • speaks fluently with only rare repetition or self-correction • any hesitation is content-related rather than to find words or grammar • speaks coherently with fully appropriate cohesive features • develops topics fully and appropriately 	<ul style="list-style-type: none"> • uses vocabulary with full flexibility and precision in all topics • uses idiomatic language naturally and accurately 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a full range of structures naturally and appropriately • produces consistently accurate structures apart from 'slips' characteristic of native speaker speech 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a full range of pronunciation features with precision and subtlety throughout • sustains flexible use of features • is effortless to understand
8	<ul style="list-style-type: none"> • speaks fluently with only occasional repetition or self-correction; hesitation is usually content-related and only rarely to search for language • develops topics coherently and appropriately 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a wide vocabulary resource readily and flexibly to convey precise meaning • uses less common and idiomatic vocabulary skillfully, with occasional inaccuracies • uses paraphrase effectively as required 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a wide range of structures flexibly • produces a majority of error-free sentences with only very occasional inappropriacies or basic/non-systematic errors 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a wide range of pronunciation features • sustains flexible use of features, with only occasional lapses • is easy to understand throughout; L1 accent has minimal effect on intelligibility
7	<ul style="list-style-type: none"> • speaks at length without noticeable effort or loss of coherence • may demonstrate language-related hesitation at times, or some repetition and/or self-correction • uses a range of connectives and discourse markers with some flexibility 	<ul style="list-style-type: none"> • uses vocabulary resource flexibly to discuss a variety of topics • uses some less common and idiomatic vocabulary and shows some awareness of style and collocation, with some inappropriate choices • uses paraphrase effectively 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a range of complex structures with some flexibility • frequently produces error-free sentences, though some grammatical mistakes persist 	<ul style="list-style-type: none"> • shows all the positive features of Band 6 and some, but not all, of the positive features of Band 8



6	<ul style="list-style-type: none"> • is willing to speak at length, though may lose coherence at times due to occasional repetition, self-correction or hesitation • uses a range of connectives and discourse markers but not always appropriately 	<ul style="list-style-type: none"> • has a wide enough vocabulary to discuss topics at length and make meaning clear in spite of inappropriacies • generally paraphrases successfully 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a mix of simple and complex structures, but with limited flexibility • may make frequent mistakes with complex structures though these rarely cause comprehension problems 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a range of pronunciation features with mixed control • shows some effective use of features but this is not sustained • can generally be understood throughout, though mispronunciation of individual words or sounds reduces clarity at times
5	<ul style="list-style-type: none"> • usually maintains flow of speech but uses repetition, self correction and/or slow speech to keep going • may over-use certain connectives and discourse markers • produces simple speech fluently, but more complex communication causes fluency problems 	<ul style="list-style-type: none"> • manages to talk about familiar and unfamiliar topics but uses vocabulary with limited flexibility • attempts to use paraphrase but with mixed success 	<ul style="list-style-type: none"> • produces basic sentence forms with reasonable accuracy • uses a limited range of more complex structures, but these usually contain errors and may cause some comprehension problems 	<ul style="list-style-type: none"> • shows all the positive features of Band 4 and some, but not all, of the positive features of Band 6
4	<ul style="list-style-type: none"> • cannot respond without noticeable pauses and may speak slowly, with frequent repetition and self-correction • links basic sentences but with repetitious use of simple connectives and some breakdowns in coherence 	<ul style="list-style-type: none"> • is able to talk about familiar topics but can only convey basic meaning on unfamiliar topics and makes frequent errors in word choice • rarely attempts paraphrase 	<ul style="list-style-type: none"> • produces basic sentence forms and some correct simple sentences but subordinate structures are rare • errors are frequent and may lead to misunderstanding 	<ul style="list-style-type: none"> • uses a limited range of pronunciation features • attempts to control features but lapses are frequent • mispronunciations are frequent and cause some difficulty for the listener
3	<ul style="list-style-type: none"> • speaks with long pauses • has limited ability to link simple sentences • gives only simple responses and is frequently unable to convey basic message 	<ul style="list-style-type: none"> • uses simple vocabulary to convey personal information • has insufficient vocabulary for less familiar topics 	<ul style="list-style-type: none"> • attempts basic sentence forms but with limited success, or relies on apparently memorized utterances • makes numerous errors except in memorized expressions 	<ul style="list-style-type: none"> • shows some of the features of Band 2 and some, but not all, of the positive features of Band 4
2	<ul style="list-style-type: none"> • pauses lengthily before most words • little communication possible 	<ul style="list-style-type: none"> • only produces isolated words or memorized utterances 	<ul style="list-style-type: none"> • cannot produce basic sentence forms 	<ul style="list-style-type: none"> • Speech is often unintelligible
1	<ul style="list-style-type: none"> • no communication possible • no ratable language 			
0				

does not attend